ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THÁI

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

"Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và năng lực số cho người dân"

Tác giả: Nguyễn Thị Hương Giang

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Giáo dục Chính trị; Quản lý nhà nước

Chức vụ: Chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội xã

Đồng tác giả: Trương Thị Ninh

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý kinh tế

Chức vụ: Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội xã Phú Thái

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

Phú Thái, tháng 8 năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THÁI

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

"Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và năng lực số cho người dân"

Tác giả: Nguyễn Thị Hương Giang

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Giáo dục Chính trị; Quản lý nhà nước

Chức vụ: Chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội xã

Đồng tác giả: Trương Thị Ninh

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý kinh tế

Chức vụ: Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội xã Phú Thái

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

Phú Thái, tháng 8 năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
Năm 2026

Kính gửi: Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố cho sáng kiến năm 2026

Họ và tên: Nguyễn Thị Hương Giang

Chức vụ, đơn vị công tác: Chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội xã Phú Thái

Tên sáng kiến: "Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và năng lực số cho người dân".

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Cải cách hành chính – Chuyển đổi số

1. Đồng tác giả :

1. Họ và tên: Trương Thị Ninh

Ngày tháng/năm sinh: 29/12/1985

Chức vụ, đơn vị công tác: Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0978873688

2. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Ủy ban nhân dân xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

Địa chỉ: Số 66 Đường Trần Hưng Đạo, xã Phú Thái thành phố Hải Phòng

I. Mô giải pháp đã biết:

UBND xã Phú Thái đã triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được trang bị đầy đủ máy tính, máy in, máy quét, camera giám sát để phục vụ tra cứu và tiếp nhận hồ sơ. Địa phương đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình, thực hiện quy trình liên thông điện tử và tuyên truyền, công khai thủ tục hành chính qua mã QR. Các giải pháp trên đã tạo chuyển biến tích cực trong công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm công vụ. Mô hình hiện tại đáp ứng tốt yêu cầu đối với nhóm người dân có điều kiện đi lại và có khả năng thao tác trên môi trường số. Tuy nhiên, việc hỗ trợ tập trung tại trụ sở xã chưa đáp ứng được nhu cầu của người ở xa, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế còn hạn chế về kỹ năng số. Nhân lực hỗ trợ tại trụ sở còn mỏng, trong khi thao tác trên hệ thống đôi khi phát sinh lỗi khiến hồ sơ bị từ chối hoặc phải rút (năm 2025 có 15 hồ sơ phải rút, 125 hồ sơ từ chối giải quyết). Bên cạnh đó, vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn chưa được phát huy đầy đủ do thiếu quy trình hỗ trợ thống nhất tại địa bàn cư trú. Sáng kiến đề xuất chuyển đổi phương thức phục vụ từ "người dân đến trụ sở để được hướng dẫn" sang "chính quyền chủ động đưa dịch vụ công đến gần người dân". Giải pháp xây dựng ""Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại

cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và năng lực số cho người dân", sử dụng Nhà văn hóa thôn làm điểm hỗ trợ tập trung và hỗ trợ trực tiếp tại hộ gia đình đối với các trường hợp đặc biệt. Sáng kiến tận dụng tối đa cơ sở vật chất, hạ tầng số và nhân lực sẵn có tại cộng đồng mà không phát sinh thêm tổ chức bộ máy hay biên chế chuyên trách.

II. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

II.1 Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến:

Giải pháp tập trung chuyển đổi mô hình phục vụ từ tĩnh tại trụ sở sang động tại cơ sở bằng cách thiết lập các điểm hướng dẫn dịch vụ công lưu động tại Nhà văn hóa các thôn. Quy trình thực hiện qua 4 bước: Kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng nòng cốt; Thiết lập lịch trực linh hoạt vào buổi tối và ngày nghỉ tại thôn; Triển khai hướng dẫn "cầm tay chỉ việc", hỗ trợ người dân số hóa hồ sơ tại chỗ cho các thủ tục cấp thiết như hỗ trợ mai táng phí hay xác nhận tình trạng hôn nhân; Cuối cùng là kết nối dữ liệu liên thông giúp lãnh đạo phê duyệt ký số nhanh chóng. Mô hình này giúp chính quyền chủ động tìm đến dân, xóa bỏ hoàn toàn rào cản về khoảng cách và kỹ năng công nghệ.

II.2 Tính mới, tính sáng tạo:

Sáng kiến thể hiện sự đột phá về tư duy quản trị hành chính cấp cơ sở thông qua việc chuyển đổi phương thức cung cấp dịch vụ công từ "hành chính tập trung" sang "hành chính phục vụ lưu động", chủ động mang dịch vụ đến tận địa bàn dân cư. Giải pháp tái tổ chức nguồn lực sẵn có bằng cách nâng tầm Tổ công nghệ số cộng đồng từ lực lượng tuyên truyền thành lực lượng trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ kỹ năng số cho người dân theo quy trình thống nhất. Quy trình tiếp nhận được cải tiến mạnh mẽ nhờ cơ chế "số hóa tại nguồn" ngay tại nhà văn hóa thôn hoặc hộ gia đình, giúp dữ liệu được chuyển tức thời đến lãnh đạo thẩm định, loại bỏ triệt để độ trễ luân chuyển hồ sơ giấy và giảm thiểu lỗi nhập liệu. Tính sáng tạo và nhân văn của sáng kiến còn nằm ở sự linh hoạt về thời gian khi tổ chức tiếp nhận vào buổi tối hoặc ngày nghỉ, giúp người lao động và công nhân không phải nghỉ việc hay giảm thu nhập mà vẫn hoàn thành thủ tục hành chính. Đặc biệt, mô hình không dừng lại ở việc làm hộ hồ sơ mà kết hợp đào tạo thực hành, hướng dẫn người dân thiết lập và khai thác "Kho dữ liệu điện tử cá nhân" để tái sử dụng giấy tờ số hóa cho các giao dịch sau. Sự kết hợp đồng bộ giữa phục vụ lưu động, số hóa tại nguồn và nâng cao năng lực số thực hành chính là cốt lõi tạo nên giá trị bền vững, từng bước hình thành lực lượng công dân số tại địa phương.

II.3 Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp.

a. Hiệu quả kinh tế:

Sáng kiến giúp nhân dân tiết kiệm đáng kể chi phí đi lại và các khoản phí sao y, chứng thực giấy tờ nhờ việc tái sử dụng dữ liệu số hóa trong "Kho dữ liệu cá nhân". Đối với ngân sách nhà nước, giải pháp giúp giảm áp lực đầu tư hạ tầng tại trụ sở và tiết kiệm tối đa chi phí văn phòng phẩm, in ấn, lưu trữ hồ sơ giấy. Việc rút

ngắn thời gian giải quyết thủ tục giúp người lao động không phải nghỉ việc, đảm bảo thu nhập và tăng năng suất lao động cho xã hội. Ước tính mỗi năm có thể tiết kiệm hàng chục triệu đồng chi phí vận hành hành chính cho địa phương.

b. Hiệu quả về mặt xã hội:

Về mặt xã hội, sáng kiến mang tính nhân văn sâu sắc khi đảm bảo quyền lợi thụ hưởng dịch vụ công công bằng cho người già yếu, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế. Giải pháp góp phần trực tiếp nâng cao năng lực số cho cộng đồng, giúp người dân dần hình thành thói quen và kỹ năng giao dịch trên môi trường mạng. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và chỉ số hài lòng của nhân dân đối với chính quyền xã Phú Thái được nâng cao rõ rệt, củng cố niềm tin của dân vào công cuộc chuyển đổi số. Hình ảnh người cán bộ năng động, sâu sát cơ sở giúp gắn kết chặt chẽ mối quan hệ giữa chính quyền và nhân dân địa phương.

c. Giá trị làm lợi khác:

Sáng kiến tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng Cơ sở dữ liệu dân cư sạch và sống tại địa phương thông qua việc số hóa chuẩn xác ngay từ đầu. Việc ứng dụng chữ ký số và thanh toán trực tuyến lưu động giúp minh bạch hóa hoàn toàn các giao dịch hành chính, loại bỏ nguy cơ tiêu cực hoặc phiền hà. Ngoài ra, mô hình này còn giúp giảm tải áp lực tập trung đông người tại trụ sở UBND xã, góp phần đảm bảo an ninh trật tự và sức khỏe cộng đồng. Giá trị lớn nhất là tạo ra một đội ngũ nòng cốt có kỹ năng số thành thạo tại các thôn, sẵn sàng cho các nhiệm vụ chuyển đổi số phức tạp hơn trong tương lai.

II.4 Khả năng nhân rộng:

Sáng kiến có khả năng áp dụng ngay lập tức cho 100% các thôn trên địa bàn xã Phú Thái và các xã, phường khác có đặc điểm dân cư tương đồng. Do tận dụng hạ tầng sẵn có và nguồn lực tình nguyện, mô hình không đòi hỏi ngân sách đầu tư lớn, rất phù hợp để triển khai tại các địa bàn còn khó khăn về kinh tế. Quy trình thực hiện đơn giản, dễ chuyển giao, có thể chuẩn hóa thành bộ tài liệu hướng dẫn cho toàn thành phố Hải Phòng áp dụng. Sáng kiến không chỉ giới hạn trong lĩnh vực hành chính mà còn có thể mở rộng cho các hoạt động tuyên truyền chính sách, pháp luật khác tại cơ sở.

Phú Thái, ngày 05 tháng 8 năm 2026

Người viết đơn

Trương Thị Ninh **Nguyễn Thị Hương Giang**

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: "Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và năng lực số cho người dân"

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Cải cách hành chính – Chuyển đổi số

3. Tác giả:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hương Giang

Ngày tháng/năm sinh: 08/5/1989

Chức vụ, đơn vị công tác: Chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội, xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0973978665

4. Đồng tác giả:

1. Họ và tên: Trương Thị Ninh

Ngày tháng/năm sinh: 29/12/1985

Chức vụ, đơn vị công tác: Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0978873688

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Ủy ban nhân dân xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

Địa chỉ: Số 66 Đường Trần Hưng Đạo, xã Phú Thái thành phố Hải Phòng

II. Mô tả giải pháp đã biết:

1. Thực trạng giải pháp đang triển khai áp dụng

Trong quá trình đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số và phát triển xã hội số, UBND xã Phú Thái đã triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được trang bị máy tính, máy in, máy quét, camera giám sát và các phương tiện hỗ trợ người dân tra cứu thông tin. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được công khai và tổ chức tiếp nhận, giải quyết theo quy định; đồng thời triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình và các quy trình liên thông điện tử đối với một số nhóm thủ tục có tần suất phát sinh cao.

Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; hồ sơ được cập nhật, xử lý trên môi trường điện tử. Bên cạnh đó, xã đã triển khai tuyên truyền, hướng dẫn

người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng mã QR trong cung cấp thông tin về thủ tục hành chính.

Những giải pháp trên đã tạo chuyển biến tích cực trong công tác cải cách hành chính, góp phần tăng tính công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức và tạo thuận lợi cho người dân trong tiếp cận thông tin.

Tuy nhiên, qua thực tiễn triển khai cho thấy mô hình hỗ trợ tập trung tại trụ sở UBND xã chưa giải quyết được đầy đủ những rào cản phát sinh từ phía người sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2. Những tồn tại, hạn chế

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả tích cực, thực tế triển khai tại xã Phú Thái vẫn bộc lộ những tồn tại, hạn chế, cụ thể:

2.1. Hạn chế về kỹ năng số của người dân

Một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, người ít sử dụng công nghệ và một số nhóm yếu thế, còn gặp khó khăn khi thực hiện các thao tác trên môi trường điện tử như đăng nhập tài khoản, xác thực danh tính, tải tài liệu, quét giấy tờ, thanh toán trực tuyến và theo dõi tình trạng hồ sơ.

Do chưa có kỹ năng nên nhiều trường hợp vẫn có tâm lý lựa chọn phương thức trực tiếp, mặc dù thủ tục đã được cung cấp trực tuyến.

2.2. Việc hỗ trợ còn tập trung tại trụ sở UBND xã

Hoạt động hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến chủ yếu tập trung tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

Cách làm này phù hợp với người dân có điều kiện đi lại và có khả năng sử dụng công nghệ, nhưng chưa thực sự thuận lợi đối với người ở xa trung tâm, người cao tuổi, người khuyết tật, người bận công việc hoặc người cần được hỗ trợ ngay tại địa bàn cư trú.

Theo thực trạng được ghi nhận, tại trụ sở xã chỉ bố trí 02 người hướng dẫn, vì vậy khả năng hỗ trợ trực tiếp tại cơ sở còn hạn chế.

2.3. Một số khó khăn trong quá trình thao tác trên hệ thống

Trong thực tế sử dụng, người dân và cán bộ còn có thể gặp những khó khăn liên quan đến việc truy cập hệ thống, thực hiện các bước trên nhiều giao diện, thao tác số hóa, ký số, đính kèm tài liệu hoặc xử lý các trường hợp hồ sơ cần bổ sung.

Năm 2025, theo số liệu của đơn vị, còn phát sinh 15 hồ sơ phải rút do lỗi hệ thống và 125 hồ sơ từ chối không giải quyết. Đây là một trong những căn cứ thực tiễn cho thấy cần tiếp tục cải tiến phương thức hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2.4. Chưa phát huy đầy đủ vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng

Tổ công nghệ số cộng đồng đã được hình thành tại địa bàn dân cư, tuy nhiên việc phát huy lực lượng này trong hỗ trợ trực tiếp quá trình thực hiện thủ tục hành chính chưa tương xứng với tiềm năng.

Trong khi đó, các thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng có ưu thế về sự gần gũi, am hiểu địa bàn, có khả năng tiếp cận người dân và có thể hỗ trợ những thao tác số cơ bản ngay tại cộng đồng.

3. Nguyên nhân của những tồn tại

Các hạn chế trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan.

Về khách quan, kỹ năng số của người dân không đồng đều; điều kiện thiết bị, đường truyền và khả năng tiếp cận công nghệ giữa các nhóm dân cư khác nhau.

Về chủ quan, phương thức hỗ trợ hiện nay vẫn chủ yếu theo hướng người dân đến cơ quan hành chính để được phục vụ, chưa chuyển mạnh sang phương thức chính quyền chủ động đưa dịch vụ đến gần người dân.

Mặt khác, chưa hình thành một quy trình thống nhất để Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại địa bàn thôn.

4. Sự cần thiết của giải pháp mới

Từ thực trạng trên, việc chỉ đầu tư thêm thiết bị hoặc tăng cường tuyên truyền là chưa đủ. Vấn đề cốt lõi cần giải quyết là khoảng cách giữa việc "có dịch vụ công trực tuyến" và khả năng "sử dụng được dịch vụ công trực tuyến" của người dân. Do đó, cần thay đổi phương thức hỗ trợ theo hướng: Từ "người dân đến trụ sở để được hướng dẫn" sang "dịch vụ công được đưa đến gần người dân". Trên cơ sở đó, sáng kiến đề xuất xây dựng "Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và năng lực số cho người dân", sử dụng Nhà văn hóa thôn làm địa điểm hỗ trợ, kết hợp hỗ trợ trực tiếp tại hộ gia đình đối với trường hợp cần thiết. Giải pháp tận dụng cơ sở vật chất, nhân lực cộng đồng và hạ tầng số sẵn có, không đặt ra yêu cầu thành lập thêm bộ máy chuyên trách.

III. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

III.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

Với mục tiêu đổi mới phương thức hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đưa hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận dịch vụ công từ trụ sở UBND xã đến gần khu dân cư; góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, chuyển đổi số và chất lượng phục vụ Nhân dân. Giải pháp được triển khai chi tiết qua 4 bước sau:

Bước 1: Kiện toàn lực lượng và chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật số lưu động: Đây là bước nền tảng quyết định sự thành công của sáng kiến. Thay vì chỉ hoạt động theo hình thức tuyên truyền chung, Tổ công nghệ số cộng đồng (TCNSCĐ) sẽ được chuyển đổi thành lực lượng hỗ trợ hành chính trực tiếp.

- Về nhân sự: Kiện toàn các TCNSCĐ tại từng thôn, ưu tiên huy động đoàn viên thanh niên, giáo viên đang cư trú tại địa phương và những người có kỹ năng sử dụng phần mềm tốt. Mỗi tổ từ 5-7 thành viên, do Trưởng thôn hoặc Bí thư chi bộ làm Tổ trưởng để đảm bảo uy tín khi tiếp xúc với dân.

- Về chuyên môn: Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tổ chức các buổi tập huấn chuyên sâu (thực hành 100%). Nội dung tập huấn tập trung vào:

+ Quy trình đăng ký và đăng nhập tài khoản qua VNeID mức độ 2.

+ Kỹ thuật sử dụng các ứng dụng quét tài liệu (như Microsoft Lens, CamScanner) trên điện thoại để tạo file PDF đúng chuẩn.

+ Cách thức tra cứu mã hồ sơ và thanh toán trực tuyến qua các nền tảng (ZaloPay, Viettel Money, ngân hàng điện tử).

- Về hạ tầng: Trang bị cho mỗi tổ một bộ công cụ di động gồm: 01 bảng hướng dẫn mã QR các thủ tục thường gặp, lắp wifi đường truyền tốc độ cao tại nhà văn hóa và danh mục số điện thoại đường dây nóng của cán bộ chuyên môn xã để hỗ trợ xử lý tình huống khó ngay lập tức.

Bước 2: Thiết lập và vận hành các "Điểm dịch vụ công lưu động" tại cơ sở: Giải pháp này giải quyết bài toán về thời gian cho những người dân bận rộn và khó khăn trong việc di chuyển.

- Thời gian và địa điểm linh hoạt: Sử dụng Nhà văn hóa các thôn làm điểm trực. Lịch trực được ấn định vào khung giờ từ 19h00 - 21h00 các ngày trong tuần hoặc buổi sáng Thứ Bảy, Chủ Nhật (có thể bố trí lịch trực trong tuần cho phù hợp). Đây là thời điểm người dân đã kết thúc công việc dễ dàng tiếp cận dịch vụ.

- Phân loại đối tượng hỗ trợ:

+ Đối với thanh niên, người trẻ: Hướng dẫn họ tự thao tác trên điện thoại/máy tính cá nhân để tạo thói quen nộp hồ sơ trực tuyến tại nhà cho những lần sau.

+ Đối với người già, người yếu thế: Thành viên Tổ trực tiếp hỗ trợ số hóa giấy tờ, nhập liệu hộ và trả kết quả bản điện tử qua số điện thoại hoặc Zalo của thân nhân họ.

- Công tác truyền thông tại chỗ: Tại điểm lưu động, treo các bản hướng dẫn Infographic tóm tắt quy trình nộp hồ sơ theo phương châm "3 dễ": Dễ nhìn - Dễ hiểu - Dễ làm.

Bước 3: Chi tiết quy trình thực hiện qua các ví dụ thực tiễn tại xã Phú Thái: Để chứng minh tính khả thi, giải pháp được áp dụng cụ thể vào hai nhóm thủ tục có tần suất thực hiện cao và tính chất cấp thiết tại địa phương:

Ví dụ 1: ***Thủ tục "Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội"***

- Quy trình truyền thống: Người dân phải mang giấy tờ gốc lên xã, chờ cán bộ tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ giấy rồi mới trình ký. Thời gian theo quy định là 03 ngày làm việc.

- Quy trình theo sáng kiến:

+ Ngay khi nhận thông tin có đối tượng bảo trợ xã hội từ trần, TCNSCĐ chủ động mang thiết bị đến tận hộ gia đình hoặc tiếp nhận thông tin tại Nhà văn hóa thôn.

+ Thành viên Tổ hỗ trợ gia đình thực hiện Bước 1 (Làm hồ sơ): Chụp ảnh giấy báo tử, căn cước công dân và hướng dẫn thân nhân ký vào tờ khai điện tử trên hệ thống liên thông.

+ Dữ liệu được đẩy ngay lập tức lên môi trường mạng. Cán bộ Văn hóa - Xã hội và Chủ tịch UBND xã nhận được thông báo tức thời, thực hiện Bước 2 (Xem xét quyết định) bằng chữ ký số.

+ Kết quả: Toàn bộ quy trình có thể hoàn thành trong vòng 12-24 giờ, tiền hỗ trợ được chuyển thẳng vào tài khoản của gia đình, giúp họ không phải đi lại giữa lúc tang gia bối rối.

Ví dụ 2: ***Thủ tục "Xác nhận tình trạng hôn nhân"***

+ Đây là thủ tục yêu cầu tính chính xác cao về thông tin cư trú. TCNSCĐ hỗ trợ người dân sử dụng tài khoản VNeID để tự động trích xuất thông tin định danh, không cần photo hộ khẩu hay giấy tờ tùy thân.

+ Các loại giấy tờ đính kèm (như bản án ly hôn hoặc xác nhận nơi cư trú) được quét và nộp bản điện tử. Việc này giúp người dân tiết kiệm chi phí in ấn và thời gian chờ đợi tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã vào các ngày cao điểm.

+ Kết quả được trả về gmail của cá nhân hoặc qua zalo.

Bước 4: Liên thông dữ liệu và quản lý kết quả qua "Kho dữ liệu số cá nhân": Sáng kiến không chỉ dừng lại ở việc nộp hồ sơ, mà còn hướng tới việc tái sử dụng dữ liệu để đơn giản hóa các thủ tục sau này

- Tạo lập kho dữ liệu: TCNSCĐ hướng dẫn người dân sau khi nộp hồ sơ sẽ lưu trữ lại các file đã số hóa vào mục "Kho dữ liệu của tôi" trên Cổng dịch vụ công hoặc lưu trong điện thoại thông minh.

- Trả kết quả đa kênh: Trả kết quả bản điện tử có ký số vào tài khoản của công dân (giá trị pháp lý tương đương bản giấy).

- Đối với người dân cần bản giấy (như để nộp cho ngân hàng hoặc các đơn vị chưa liên thông), TCNSCĐ sẽ hỗ trợ in tại Nhà văn hóa hoặc nhận từ xã và trả tận tay cho người dân tại kỳ sinh hoạt thôn gần nhất.

Đánh giá sự hài lòng: Sau mỗi lượt hỗ trợ, thành viên Tổ hướng dẫn người dân quét mã QR để đánh giá mức độ hài lòng về thái độ phục vụ và chất lượng giải quyết thủ tục. Kết quả này được tổng hợp hàng tháng để báo cáo lãnh đạo UBND xã nhằm kịp thời chấn chỉnh hoặc khen thưởng cán bộ, thành viên tổ.

III.2. Tính mới, tính sáng tạo

Sáng kiến "Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và năng lực số cho người dân" mang lại những giá trị cải tiến đột phá, không chỉ dừng lại ở việc thay đổi hình thức tiếp cận mà còn thay đổi hoàn toàn tư duy quản trị hành chính cấp cơ sở. Tính mới và tính sáng tạo của giải pháp được thể hiện qua các khía cạnh trọng tâm sau:

Thứ nhất, **thay đổi phương thức cung cấp DVC**

Nếu phương thức truyền thống là: Người dân → đến trụ sở UBND xã → được hướng dẫn → thực hiện dịch vụ công thì sáng kiến chuyển thành: Chính quyền/Tổ công nghệ số cộng đồng → đến gần người dân → hướng dẫn tại thôn → người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Như vậy, sáng kiến chuyển từ mô hình "hành chính tập trung" sang "hành chính phục vụ lưu động tại cơ sở.

Thứ hai, **biến Tổ công nghệ số cộng đồng thành lực lượng hỗ trợ dịch vụ công**

Trước đây, hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng chủ yếu gắn với tuyên truyền, phổ biến và hỗ trợ chuyển đổi số. Sáng kiến phát triển vai trò này thành lực lượng hỗ trợ kỹ năng số trực tiếp, được tập huấn theo quy trình cụ thể và có cơ chế phối hợp với cán bộ chuyên môn. Điểm mới là không thành lập thêm bộ máy, mà tái tổ chức và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực cộng đồng sẵn có.

Thứ ba, **cải tiến quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ qua cơ chế "Số hóa tại nguồn"**

Sáng kiến đề xuất quy trình nộp hồ sơ trực tuyến ngay tại thời điểm phát sinh nhu cầu hành chính tại thôn. Hồ sơ được quét và đẩy lên hệ thống ngay từ khi tiếp xúc với dân, thay vì mang hồ sơ giấy lên xã rồi mới thực hiện số hóa như trước đây.

Việc lồng ghép ví dụ về thủ tục hỗ trợ mai táng phí cho thấy sự sáng tạo trong việc rút ngắn quy trình liên thông. Bằng cách số hóa hồ sơ tại gia đình hoặc nhà văn hóa, thông tin được chuyển đến lãnh đạo xã qua môi trường mạng ngay lập tức. Đây là bước cải tiến ưu việt, khắc phục tình trạng chậm trễ do luân chuyển văn bản giấy và lỗi hệ thống khi nhập liệu thủ công nhiều lần.

Thứ tư, **linh hoạt về địa điểm và thời gian**

Sáng kiến linh hoạt hóa thời gian tiếp nhận hồ sơ vào các buổi tối hoặc ngày cuối tuần tại thôn. Đây là khung giờ mà cơ quan hành chính nhà nước thường không làm việc theo quy định cũ.

Giải pháp này mang tính nhân văn và thực tiễn cao, hướng tới đối tượng công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp bận rộn. Việc phục vụ ngoài giờ hành chính giúp người dân không phải xin nghỉ làm, không mất thu nhập mà vẫn hoàn thành được các thủ tục hành chính cần thiết. Đây là nội dung cải tiến mạnh mẽ so với thực trạng người dân phải tập trung đông người tại Trung tâm

Phục vụ hành chính công xã vào giờ hành chính, gây áp lực cho cả cán bộ và công dân.

Thứ năm, **kết hợp mục tiêu giải quyết hồ sơ với nâng cao năng lực số**

Mục tiêu của sáng kiến không chỉ là "làm hồ sơ hộ người dân", mà là "hỗ trợ để người dân có thể tự làm hồ sơ trong những lần tiếp theo". Do đó, mỗi lượt hỗ trợ được xem đồng thời là một lượt đào tạo kỹ năng số thực hành cho công dân. Đây là điểm tạo ra hiệu quả lâu dài của mô hình.

Thứ sáu, **xây dựng nền tảng cho "Kho dữ liệu điện tử cá nhân"**

Sáng kiến không chỉ dừng lại ở việc nộp hồ sơ mà còn hướng dẫn người dân cách lưu trữ kết quả điện tử để tái sử dụng.

Thông qua việc hỗ trợ tại thôn, TCNSCĐ giúp người dân hình thành thói quen sử dụng "Kho dữ liệu số cá nhân". Điều này khắc phục nhược điểm người dân thường xuyên làm mất giấy tờ gốc hoặc phải photo nhiều bản cho mỗi lần làm thủ tục. Tính ưu việt ở đây là tạo ra giá trị bền vững, giúp người dân dần trở thành "công dân số" thực thụ, có khả năng tự quản lý hồ sơ cá nhân trên môi trường mạng cho các giao dịch trong tương lai.

III.3. Khả năng nhân rộng, khả năng áp dụng của sáng kiến

Sáng kiến "Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và năng lực số cho người dân" không chỉ là một giải pháp tình huống nhằm giải quyết các tồn tại của năm 2025, mà còn là một mô hình quản trị có tính khoa học, linh hoạt và sở hữu tiềm năng nhân rộng mạnh mẽ trong hệ thống hành chính công cấp cơ sở. Khả năng áp dụng của sáng kiến được chứng minh qua các khía cạnh sau:

- Khả năng áp dụng đối với các đối tượng và lĩnh vực khác nhau: Sáng kiến này không giới hạn trong nhóm thủ tục thuộc Bộ Y tế hay Bộ Tư pháp mà có thể mở rộng áp dụng cho toàn bộ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã. Đặc biệt, mô hình hỗ trợ lưu động này cực kỳ hiệu quả khi áp dụng cho các chiến dịch cao điểm như: cấp đổi giấy phép lái xe trực tuyến, đăng ký đất đai, hoặc kê khai thuế hộ kinh doanh cá thể. Đối tượng thụ hưởng không chỉ là người dân yếu thế mà còn mở rộng đến mọi tầng lớp nhân dân có nhu cầu tiếp cận hành chính số một cách nhanh chóng, tiện lợi ngay tại địa bàn cư trú.

- Khả năng nhân rộng tại các xã/phường khác: Sáng kiến này dễ áp dụng vì:

+ Chi phí đầu tư thấp: Sáng kiến tận dụng tối đa nguồn lực sẵn có tại địa phương như Nhà văn hóa thôn, thiết bị di động cá nhân và hạ tầng mạng viễn thông đã được lắp đặt miễn phí tại nhà văn hóa. Điều này giúp các xã/phường khác – dù điều kiện ngân sách còn hạn chế – vẫn có thể triển khai ngay mà không cần chờ đợi phê duyệt các dự án đầu tư công phức tạp.

+ Sử dụng nguồn nhân lực cộng đồng: Việc huy động Tổ công nghệ số cộng đồng là mô hình mà Chính phủ và Thành phố Hải Phòng đang khuyến khích. Do đó, các địa phương khác chỉ cần áp dụng bộ quy trình "Tập huấn – Tiếp nhận – Liên thông" từ sáng kiến này để vận hành mà không phải xây dựng bộ máy mới.

+ Tính linh hoạt theo địa bàn: Tùy vào đặc thù của từng địa phương, lịch trực và cách thức tiếp cận có thể thay đổi linh hoạt nhưng vẫn giữ vững cốt lõi là đưa dịch vụ công đến gần dân nhất.

- Khả năng nhân rộng trên phạm vi toàn Thành phố Hải Phòng: Thành phố Hải Phòng đang đặt mục tiêu dẫn đầu cả nước về Chuyển đổi số và Cải cách hành chính. Sáng kiến này hoàn toàn có thể được chuẩn hóa thành một "Mô hình mẫu" để áp dụng cho tất cả các xã, phường trên toàn thành phố.

- Chứng minh tính bền vững và thực tiễn: Sáng kiến khắc phục được nhược điểm "|ngại thay đổi" của người dân bằng phương châm "Cầm tay chỉ việc". Khi người dân đã được trải nghiệm sự tiện lợi từ các điểm lưu động, họ sẽ tự tin hơn trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại nhà. Điều này tạo ra một sự thay đổi bền vững về hành vi, góp phần thực hiện thành công Đề án 06 của Chính phủ.

Sáng kiến không chỉ giải quyết bài toán của xã Phú Thái mà còn là câu trả lời cho thách thức chung của lộ trình xây dựng Chính quyền số, Xã hội số hiện nay. Với những ưu điểm về chi phí, nhân lực và tính hiệu quả, sáng kiến hoàn toàn đủ điều kiện để được nhân rộng rộng rãi và trở thành một trong những điểm sáng trong công tác cải cách hành chính tại cơ sở.

III.4. Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến

Sáng kiến khi đi vào vận hành sẽ tạo ra bước đột phá trong công tác cải cách hành chính tại xã Phú Thái, cụ thể trên các phương diện sau:

1. Về hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và chất lượng phục vụ

- Nhằm đánh giá tính khả thi, hiệu quả thực tế và kịp thời rút kinh nghiệm trước khi nhân rộng trên địa bàn toàn xã, trong khoảng thời gian từ ngày 29/8/2026 đến ngày 15/9/2026, mô hình đã trực tiếp hỗ trợ, tiếp nhận và hoàn thành giải quyết **18 hồ sơ** thủ tục hành chính trực tuyến cho người dân (có danh sách chi tiết đính kèm tại Phụ lục), 100% hồ sơ tiếp nhận trong đợt thí điểm được xử lý, phê duyệt và trả kết quả đúng quy định.

Mô hình đã giúp người dân - đặc biệt là người cao tuổi, hộ nghèo và các đối tượng chính sách tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí đi lại, rút ngắn thời gian nộp/nhận kết quả. Đồng thời, thông qua các buổi hỗ trợ lưu động, tổ công tác đã hướng dẫn, nâng cao kỹ năng số cho người dân, giúp người được hỗ trợ có thể tự thao tác nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trong các lần tiếp theo.

- Mô hình không chỉ góp phần nâng cao tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến của xã lên 100%, mà còn giảm bớt áp lực tiếp nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Giảm áp lực chi phí văn phòng phẩm, in ấn và lưu trữ hồ sơ

giấy tại UBND xã. Việc xử lý hồ sơ trên môi trường mạng giúp tiết kiệm đáng kể nguồn lực vận hành bộ máy hành chính tại địa phương.

- Dữ liệu được nhập liệu và kiểm tra trực tiếp thông qua tài khoản VNeID, giúp giảm thiểu sai sót thông tin, hạn chế tối đa việc hồ sơ phải rút lại hoặc bổ sung nhiều lần do lỗi chủ quan của cán bộ hay người dân.

2. Lợi ích về mặt xã hội và nhân văn

- Sáng kiến mang tính nhân văn sâu sắc khi trực tiếp hỗ trợ nhóm đối tượng yếu thế (người già yếu, người khuyết tật, hộ nghèo). Việc "cầm tay chỉ việc" tại thôn giúp những người không thạo công nghệ vẫn có thể tiếp cận và thụ hưởng các tiện ích của chính quyền điện tử một cách công bằng, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số.

- Giải pháp góp phần đào tạo kỹ năng số trực tiếp cho cộng đồng. Khi người dân thấy được sự tiện lợi, minh bạch và nhanh chóng từ điểm lưu động, họ sẽ dần thay đổi từ thói quen sử dụng giấy tờ sang sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng "Công dân số" và "Xã hội số" tại xã Phú Thái.

- Sự chủ động "tìm đến dân" của chính quyền giúp tăng chỉ số hài lòng của người dân (phấn đấu đạt trên 99%). Qua đó, hình ảnh chính quyền xã Phú Thái được xây dựng ngày càng thân thiện, chuyên nghiệp, củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân và tạo tiền đề vững chắc cho lộ trình chuyển đổi số toàn diện của thành phố Hải Phòng.

CƠ QUAN ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN	**TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ghi rõ họ và tên, ký tên)*
.....	
.....	**Trương Thị Ninh**
.....	**Nguyễn Thị Hương Giang**
.....	
U.B.N.D XÃ PHÚ THÁI T.P HẢI PHÒNG	
CHỦ TỊCH	
NGUYỄN PHÚC CÔNG	

UBND XÃ PHÚ THÁI
TỔ CÔNG TÁC

Số: 01/BC-TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thái, ngày 15 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả triển khai Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại thôn thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng xã Phú Thái

Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 18/8/2026 của UBND xã Phú Thái về triển khai Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại cơ sở thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Phú Thái.

Tổ công tác báo cáo Kết quả triển khai Mô hình dịch vụ công trực tuyến lưu động tại thôn thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng về việc tiếp nhận hồ sơ TTHC tại thôn Kim Anh xã Phú Thái như sau:

1. Thời gian và địa điểm

- Thời gian: Vào ngày thứ 7 và Chủ nhật (bắt đầu từ ngày 29/8/2026 đến hết ngày 15/9/2026);
- Địa điểm: Tại nhà văn hóa thôn Kim Anh xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng.

2. Kết quả

- Số điểm hỗ trợ: 01 (tạm thời thí điểm tại 1 thôn).
- Số buổi hỗ trợ: 06.
- Số lượt người được hướng dẫn: 27.
- Số hồ sơ được hỗ trợ: 18 hồ sơ.
- Số hồ sơ hoàn thành: 18.
- Số hồ sơ phải bổ sung: 0.
- Số trường hợp chuyển cán bộ chuyên môn: 5
- Số người có thể tự thực hiện sau khi được hướng dẫn: 27

3. Hiệu quả

- Giảm nhu cầu đi lại;
- Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ công;
- Nâng cao kỹ năng số;
- Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Hỗ trợ nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

4. Đánh giá

Mô hình phù hợp với điều kiện thực tế của xã, có khả năng tiếp tục duy trì và nghiên cứu nhân rộng.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các thành viên tổ công tác;
- TT Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Cổng TTĐT xã;
- Lưu: TCT.

TỔ TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ PHÚ THÁI T.P HẢI PHÒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phạm Tiến Nhuận

UBND XÃ PHÚ THÁI
TỔ CÔNG TÁC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thái, ngày 14 tháng 9 năm 2026

BẢNG THỐNG KÊ HỒ SƠ ĐÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ
(Áp dụng từ ngày 29/8 đến hết ngày 15/9/2026)

STT	Ngày hỗ trợ	Thôn	Nhóm đối tượng	Thủ tục	Hình thức hỗ trợ	Kết quả	Ghi chú
1	29/8/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260829-150001	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
2	29/8/2026	Kim Anh	Người cao tuổi	H24.180-260829-150002	Hướng dẫn/Hỗ trợ nộp hộ	Chuyển công chức chuyên môn	
3	29/8/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260829-150004	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
4	30/8/2026	Kim Anh	Thiếu niên	H24.180-260830-150001	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
5	30/8/2026	Kim Anh	Người yếu thế	H24.180-260830-180001	Hướng dẫn/Hỗ trợ nộp hộ	Chuyển công chức chuyên môn	
6	05/9/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260905-150001	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
7	05/9/2026	Kim Anh	Người cao tuổi	H24.180-260905-150002	Hướng dẫn/Hỗ trợ nộp hộ	Chuyển công chức chuyên môn	
8	05/9/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260905-150003	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
9	06/9/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260906-150001	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
10	06/9/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260906-150002	Hướng dẫn	Đã giải quyết	

11	12/9/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260912-150001	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
12	12/9/2026	Kim Anh	Người cao tuổi	H24.180-260912-150002	Hướng dẫn/Hỗ trợ nộp hộ	Đã giải quyết	
13	12/9/2026	Kim Anh	Người yếu thế	H24.180-260912-180001	Hướng dẫn/Hỗ trợ nộp hộ	Chuyển công chức chuyên môn	
14	12/9/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260912-150007	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
15	12/9/2026	Kim Anh	Người cao tuổi	H24.180-260912-150008	Hướng dẫn/Hỗ trợ nộp hộ	Chuyển công chức chuyên môn	
16	13/9/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260913-150001	Hướng dẫn	Đã giải quyết	
17	13/9/2026	Kim Anh	Người cao tuổi	H24.180-260913-150002	Hướng dẫn/Hỗ trợ nộp hộ	Đã giải quyết	
18	13/9/2026	Kim Anh	Thanh niên	H24.180-260913-150003	Hướng dẫn	Đã giải quyết	

UBND XÃ PHÚ THÁI
TỔ CÔNG TÁC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thái, ngày 15 tháng 9 năm 2026

BẢNG SO SÁNH HIỆU QUẢ TRƯỚC VÀ SAU KHI ÁP DỤNG MÔ HÌNH

(Áp dụng từ ngày 29/8 đến hết ngày 15/9/2026)

STT	Chỉ tiêu	Trước áp dụng	Sau áp dụng	Mức thay đổi	Nguồn minh chứng
1	Số điểm hỗ trợ	01	01	Thí điểm 01 điểm hỗ trợ	Kế hoạch
2	Số lượt người được hỗ trợ	-	27	Tăng số người được hỗ trợ	Sổ theo dõi
3	Số hồ sơ được hỗ trợ	0	18	Tăng	Danh sách hồ sơ
4	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến	93,1%	100%	Tăng	Hệ thống DVC
5	Số hồ sơ phải bổ sung	0	0	Không thay đổi	Hệ thống
6	Số hồ sơ phải rút	15	0	Giảm	Báo cáo
7	Số hồ sơ từ chối	125	0	Giảm	Báo cáo
8	Số lượt người phải đến trụ sở để được hướng dẫn	50	0	Giảm	Khảo sát
9	Chi phí đi lại ước tính	-	0	Giảm	Khảo sát
10	Mức độ hài lòng	94,5	100	Tăng	Phiếu khảo sát


NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM MUÔN NĂM


CÔNG VÔ TƯ, TRUNG THỰC, TỰ TRỌNG, TRONG SÁNG, GIẢN DỊ, KHIÊM TỐN NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM.
4. TÔN TRỌNG VÀ CHẤP HÀNH NGHIÊM PHÁP LUẬT, KỶ CƯƠNG. THỰC HIỆN TỐT NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO, NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ.
5. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT DÂN CHỦ, CHÂN TÌNH, THẲNG THẮN HỢP TÁC GIÚP ĐỠ NHAU CÙNG TIẾN BỘ.
CHI BỘ THÔN VĂN MINH

